PHỤ LỤC 1
YÊU CẦU AN TOÀN THÔNG TIN ĐỐI VỚI HỆ THỐNG THÔNG TIN KHI KẾT NỐI VÀO MẠNG TSLCD

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2020/QĐ-UBND ngày tháng năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Các yêu cầu đối với hệ thống có kết nối vào Mạng TSLCD được đánh dấu là "x" và đối với hệ thống thông tin cấp 4 hoặc cấp 5 được đánh dấu là "xx" tại Phụ lục này.

Yêu cầu an toàn	Mạng TSLCD cấp II	Mạng DNVT
I. Yêu cầu về chức năng của Cổng kết nối		
1. Hệ thống mạng của cơ quan, tổ chức không được kết nối trực tiếp với mạng TSLCD mà phải thông qua Cổng kết nối	x	x
2. Có thiết bị chuyên dụng được sử dụng làm Cổng kết nối, để quản lý truy cập giữa mạng của cơ quan, tổ chức vào mạng TSLCD	x	x
3. Cổng kết nối có các chức năng cho phép triển khai các dịch vụ quy định tại Điều 5 Thông tư 27/2017/TT-BTTTT	x	x
4. Cổng kết nối có chức năng phòng chống mã độc trên môi trường Mạng	xx	
5. Cổng kết nối có chức năng phòng chống xâm nhập	xx	
6. Cổng kết nối có chức năng phòng chống tấn công từ chối dịch vụ	xx	
7. Các thiết bị tại Cổng kết nối được thiết kế cân bằng tải và dự phòng nóng	xx	x
8. Kết nối mạng tại Cổng kết nối phải có kết nối dự phòng vật lý	xx	x
II. Yêu cầu về thiết lập cấu hình bảo mật cho Cổng kết nối		

Yêu cầu an toàn	Mạng TSLCD cấp II	Mạng DNVT
2.1. Thiết lập chính sách truy cập từ bên ngoài mạng		
1. Cổng kết nối phải được cấu hình chỉ cho phép truy cập từ bên ngoài các dịch vụ mà hệ thống mạng của cơ quan, tổ chức cung cấp; chặn tất cả truy cập tới các dịch vụ, ứng dụng mà hệ thống không cung cấp hoặc không cho phép truy cập từ bên ngoài	x	x
2. Cổng kết nối phải được thiết lập cấu hình giới hạn số lượng kết nối đồng thời từ một địa chỉ nguồn và tổng số lượng kết nối đồng thời cho từng ứng dụng, dịch vụ được hệ thống cung cấp theo năng lực thực tế của hệ thống	xx	x
2.2. Thiết lập chính sách truy cập từ bên trong mạng		
1. Cổng kết nối phải được thiết lập cấu hình chỉ cho phép các dải địa chỉ IP nguồn của cơ quan, tổ chức kết nối ra bên ngoài	x	x
2. Cổng kết nối phải được thiết lập cấu hình chỉ cho phép truy cập các ứng dụng, dịch vụ bên ngoài theo yêu cầu nghiệp vụ, chặn các dịch vụ khác không phục vụ hoạt động nghiệp vụ theo chính sách của tổ chức	xx	
2.3. Nhật ký hệ thống		
1. Thiết lập chức năng ghi, lưu trữ nhật ký hệ thống trên Cổng kết nối	x	x
2. Lưu trữ và quản lý tập trung nhật ký hệ thống thu thập được từ các thiết bị hệ thống	xx	x
3. Lưu trữ nhật ký hệ thống của thiết bị tối thiểu 03 tháng	x	
4. Lưu trữ nhật ký hệ thống của thiết bị tối thiểu 06 tháng		
5. Lưu trữ nhật ký hệ thống của thiết bị tối thiểu 12 tháng	xx	x

Yêu cầu an toàn	Mạng TSLCD cấp II	Mạng DNVT
2.4. Thiết lập chính sách bảo mật cho thiết bị hệ thống		
1. Cổng kết nối phải được cấu hình chức năng xác thực người dùng khi quản trị thiết bị trực tiếp hoặc từ xa	x	x
2. Thiết lập cấu hình chỉ cho phép sử dụng các kết nối mạng an toàn khi truy cập, quản trị thiết bị từ xa	x	x
3. Không cho phép quản trị, cấu hình thiết bị trực tiếp từ các mạng bên ngoài, trường hợp bắt buộc phải quản trị thiết bị từ xa phải thực hiện gián tiếp thông qua các máy quản trị trong hệ thống và sử dụng kết nối mạng an toàn	x	x
4. Hạn chế được số lần đăng nhập sai khi quản trị hoặc kết nối quản trị từ xa theo địa chỉ mạng	xx	x
5. Phân quyền truy cập, quản trị thiết bị đối với các tài khoản quản trị có quyền hạn khác nhau	xx	x
6. Cấu hình tối ưu, tăng cường bảo mật cho hệ thống thiết bị hệ thống trước khi đưa vào sử dụng, tối thiểu đáp ứng các yêu cầu tại Mục II hướng dẫn này	xx	x